

Số: 11/2021/QĐST-DS.

Đắk Hà, ngày 29 tháng 3 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

Chủ sở hữu Công ty: Ông Lê Ngọc Ph, sinh năm 1956. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Công T, sinh năm 1987- Chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Ông Trần Đại A, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn 5, xã M, huyện H, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Ông Trần Đại A phải trả cho Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ số tiền nợ tính đến ngày 19/3/2021 là: 46.769.580 đồng (*Bốn mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi chín ngàn năm trăm tám mươi đồng*). Trong đó tiền gốc: 32.665.000 đồng (*Ba mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi lăm ngàn đồng*), tiền lãi là 14.104.658 đồng (*Mười bốn triệu một trăm lẻ bốn ngàn sáu trăm năm mươi tám đồng*).

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 20/3/2021 cho đến khi ông Trần Đại A trả hết nợ cho Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ theo mức lãi suất 1%/ một tháng mà các đương sự đã thỏa thuận.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 3 Điều 144; Khoản 3, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải trả, tính được là: 1.169.000 đồng (*Một triệu một trăm sáu mươi chín ngàn đồng*). Số tiền này, ông Trần Đại A thỏa thuận chịu toàn bộ.

Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.205.265 đồng (*Một triệu hai trăm lẻ năm ngàn hai trăm sáu lăm đồng*) mà Công ty TNHH MTV Duy Phương Đ đã nộp theo biên lai số AA/2016/ 0004467 ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND CC tại ĐN;
- TAND tỉnh;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh